

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1354 /TB-UBND

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Biên Hòa năm 2023

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ Nghị định về công chức xã phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023; Quyết định số 1033.../QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt kế hoạch, nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã;

UBND thành phố Biên Hòa thông báo tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Biên Hòa năm 2023 như sau:

#### I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

##### 1. Số lượng chỉ tiêu cần tuyển

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 21 chỉ tiêu, trong đó:

- Tự pháp - hộ tịch: 02 chỉ tiêu.
- Văn phòng - thống kê: 02 chỉ tiêu.
- Văn hóa - xã hội: 03 chỉ tiêu.
- Tài chính - kế toán: 07 chỉ tiêu.
- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường: 07 chỉ tiêu.

2. Danh mục chi tiết về số lượng chỉ tiêu, chức danh, đơn vị, chuyên ngành cần tuyển: Chi tiết tại Danh sách kèm theo Quyết định số 1033.../QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch, nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023.

## II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

### 1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

d) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã theo quy định tại các Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16/6/2020; 38/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.

đ) Trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học văn phòng trình độ A trở lên được cấp trước ngày 28/4/2014 (hiện nay là chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin) hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

e) Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;

g) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

h) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

### 1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng: Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

## III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

### 1. Nội dung, hình thức thi tuyển

Theo quy định tại khoản 4, điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, việc thi tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, việc thi tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

**Vòng 1:** Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính hoặc trên giấy.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút;

Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định.

**Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí chức danh công chức yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, bảo đảm phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

## **2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển**

Theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

**3. Công nhận kết quả trúng tuyển, kiểm tra hồ sơ theo phiếu đăng ký dự tuyển, ra quyết định tuyển dụng**

- Sau khi có kết quả chấm phúc khảo, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo ghi rõ thời gian người trúng tuyển đến Ủy ban nhân dân thành phố nhận quyết định tuyển dụng.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định người trúng tuyển theo quy định.

-- Sau khi nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Phòng Nội vụ thành phố để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nộp bản sao y bản chính) theo yêu cầu vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và nhận quyết định tuyển dụng.

- Trường hợp người trúng tuyển có lý do chính đáng mà không thể đến hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển (chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng) thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển gửi Phòng Nội vụ thành phố. Thời gian gia hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận việc.

#### **IV. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Sau khi tổng hợp số lượng thí sinh đăng ký dự thi, UBND thành phố Biên Hòa sẽ thông báo mức thu phí tuyển dụng đến các thí sinh, cụ thể:

- + Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.
- + Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.
- + Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

- Các thí sinh sẽ nộp lệ phí theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

## **V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển**

*Từ ngày 02/5/2023 đến hết ngày 31/5/2023 trong ngày, giờ hành chính.*

- Buổi sáng: từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

- Buổi chiều: từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

### **2. Địa điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển**

*Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa – tầng 5, Số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 02513.826549.*

### **3. Yêu cầu đối với người đăng ký dự tuyển**

- Mỗi người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển tải Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo Thông báo này (Phụ lục kèm theo tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của thành phố Biên Hòa) tính đến thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, điền đầy đủ thông tin theo quy định theo hướng dẫn đính kèm và chịu trách nhiệm về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

### **4. Hình thức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển**

#### **a) Nộp trực tiếp**

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp và nhận biên nhận tại Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa – tầng 5, Số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

#### **b) Nộp theo đường bưu chính**

Người đăng ký dự tuyển gửi Phiếu đăng ký dự tuyển đến địa chỉ:

Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa – tầng 5, Số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Phiếu đăng ký dự tuyển đúng thời gian quy định là Phiếu được Bưu điện chuyển giao đến Phòng Nội vụ trong thời gian từ ngày 02 tháng 5 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023. Ngoài bì thư ghi rõ **(PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN)**.

Sau khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, Phòng Nội vụ sẽ xác nhận thông qua hộp thư điện tử (email).

Người đăng ký dự tuyển điền Phiếu đăng ký dự tuyển theo Hướng dẫn đính kèm và tự chịu trách nhiệm đối với việc ghi Phiếu đăng ký dự tuyển không đầy đủ hoặc sai sót thông tin. Trường hợp không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn, điều kiện, ngành đào tạo đối với vị trí tuyển dụng sẽ không đủ điều kiện dự thi.

5. Thời gian, địa điểm ôn tập, tổ chức kỳ thi, các nội dung liên quan đến kỳ thi..... Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo cụ thể sau.

Mọi phản ánh, thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa qua số điện thoại: 02513.826.549 để được hướng dẫn.

**Lưu ý:** Sau ngày kết thúc nộp phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng sẽ kiểm tra dữ liệu, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 chỉ tiêu tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi. Người dự tuyển khi đi nộp phiếu mang theo bằng cấp, các chứng chỉ bản chính và hồ sơ ưu tiên (nếu có) để đối chiếu.

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở HĐND-UBND thành phố Biên Hòa, UBND các phường/xã đăng ký tuyển dụng, được đăng tải trên trang thông tin điện tử thành phố Biên Hòa, Báo Đồng Nai. Đề nghị người dự tuyển thường xuyên theo dõi các thông báo trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Biên Hòa.

Trên đây là nội dung Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã của UBND thành phố Biên Hòa năm 2023, UBND thành phố thông báo đến các cơ quan, đơn vị và các thí sinh để được biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ UBND thành phố Biên Hòa thông qua Phòng Nội vụ thành phố để được hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- Các phòng/ban chuyên môn;
- Trung tâm VH TT & TT;
- Báo Đồng Nai;
- Ban lãnh đạo phòng;
- UBND 30 phường, xã;
- Lưu: VT. (Diệp)

CHỦ TỊCH

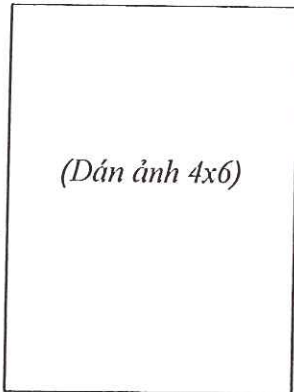


Đỗ Khôi Nguyên

**MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
(Kèm theo Nghị định 34/2014/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm.....



**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>: .....

Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>: .....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....		Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....			
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....			
Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....			
Quê quán:.....			
Hộ khẩu thường trú:.....			
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....			
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg			
Thành phần bản thân hiện nay:.....			
Trình độ văn hóa:.....			
Trình độ chuyên môn: .....Loại hình đào tạo:.....			

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. MIỄN THI TIN HỌC

(Người dự tuyển thuộc diện được miễn thi tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi Tin học do: .....

## IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị Hội đồng tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển.
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.



## HƯỚNG DẪN KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- **Mục VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (1):** Ghi đúng vị trí tuyển dụng đăng ký dự tuyển theo cột 4 Danh sách phê duyệt nhu cầu tuyển dụng kèm theo Quyết định số 10.33/QĐ-UBND ngày ..28./4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa (ví dụ: Tài chính – kế toán/ Văn phòng – thống kê,.....).

- **Mục ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN (2):** Ghi đúng tên đơn vị theo cột 2 Danh sách phê duyệt nhu cầu tuyển dụng kèm theo Quyết định số 10.33/QĐ-UBND ngày ..28./4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa (ví dụ: UBND phường An Bình/ UBND phường Bình Đa...)

### - Mục THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: thí sinh ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa (ví dụ: NGUYỄN VĂN A).

2. Nam/ Nữ: thí sinh đánh dấu X vào ô tương ứng.

3. Dân tộc: ghi theo giấy khai sinh (Trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì ghi theo sổ hộ khẩu/hoặc chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân).

4. Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: thí sinh khai số chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân được cấp, sử dụng để dự thi khi thí sinh tham gia thi tuyển.

5. Số điện thoại liên hệ để báo tin: thí sinh ghi rõ số điện thoại liên hệ (nếu là số cố định phải ghi đầy đủ cả mã vùng); Đề nghị thí sinh cung cấp địa chỉ email thường xuyên sử dụng để Hội đồng tuyển dụng gửi các thông tin liên quan đến kỳ thi.

6. Quê quán: ghi theo CMND hoặc Thẻ căn cước công dân.

7. Hộ khẩu thường trú: thí sinh ghi đúng hộ khẩu thường trú trên sổ hộ khẩu.

8. Chỗ ở hiện nay (để báo tin): thí sinh phải ghi rõ địa chỉ để nhận Thông báo từ Hội đồng tuyển dụng.

9. Thành phần bản thân hiện nay: ghi rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, nhân viên, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp...; hoặc chưa có việc làm.

10. Trình độ văn hóa: ghi rõ 10/12 hoặc 12/12.

11. Trình độ chuyên môn: ghi rõ: Thạc sĩ hoặc Đại học....

12. Loại hình đào tạo: ghi rõ: chính quy, từ xa, vừa học vừa làm.....

### - Mục THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Thí sinh khai lần lượt văn bằng trước, chứng chỉ sau, bắt đầu từ Bằng THPT. Lưu ý:

+ **Cột (3):** Thí sinh ghi trình độ, cấp độ đào tạo: Đối với văn bằng ghi rõ Tiến sĩ khoa học/ Tiến sĩ/ Thạc sĩ/ Cử nhân... Đối với chứng chỉ ghi rõ Chứng chỉ tin học: Chuẩn CNTTCB hoặc CNTTNC/ Tin học Văn phòng A B,C...;

Thí sinh đào tạo tại nước ngoài điền thông tin bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh. Ví dụ: Cơ sở đào tạo: Trường kinh doanh London (London Business School); Chuyên ngành: Tài chính (Finance); Xếp loại tốt nghiệp: Xuất sắc (First Class Honours).

Bằng/ Chứng chỉ khác: Đề nghị thí sinh liệt kê các chứng chỉ nghề nghiệp đã có như: ACCA; IELTS; Chứng chỉ Kế toán trưởng,...

+ **Cột (4):** Ghi đầy đủ cả phần số và phần chữ (nếu có) của số hiệu văn bằng, chứng chỉ.

+ **Cột (5) và cột (6):** Thí sinh ghi ngành đào tạo trên văn bằng, chuyên ngành đào tạo theo bảng điểm. Trường hợp bảng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ khai thông tin vào cột (6).

+ **Cột (7):** Thí sinh ghi chính quy/liên thông/tại chức/vừa làm vừa học/đào tạo từ xa/học tại nước ngoài/các hình thức khác

+ **Cột (8):** Thí sinh ghi: Giỏi, Khá...

- **Mục MIỄN THI TIN HỌC:** Thí sinh ghi rõ lý do miễn thi Tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán – tin trở lên.

- **Mục ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì khai thông tin cụ thể theo từng trường hợp quy định tại khoản 2, Mục II Thông báo tuyển dụng (trang 2).

Sau khi kê khai xong, người đăng ký dự tuyển phải ký xác nhận, ghi rõ họ tên vào phiếu đăng ký dự tuyển./.